

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁI THỤY
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2021/HSST

Ngày 04-3-2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hương Lan.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Hồng Thiêm và bà Vũ Thị Thúy.

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Diệu Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Hải - Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đoàn Văn Tr**, sinh ngày 15/6/1994; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: thôn NT, xã TN, huyện TT, tỉnh Thái Bình; Quốc tịch: Việt nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Đoàn Văn V, sinh năm 1962; Mẹ đẻ: Đàm Thị M, sinh năm 1967 đều lao động tự do, trú tại thôn NT, xã TN, huyện TT, tỉnh Thái Bình. Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: 01: Quyết định xử phạt hành chính số 48/QĐ-XPHC ngày 09/4/2020 của Công an huyện TT xử phạt về hành vi gây mất an ninh trật tự theo điểm b khoản 1 Điều 5 Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013, xử phạt 200.000 đồng, đã nộp phạt ngày 10/4/2020; Nhân thân: Từ tháng 9/2014 đến tháng 07/2018 thực hiện nghĩa vụ quân sự. Ngày 11/11/2020 bị Công an huyện TT xử phạt hành chính về hành vi “Đánh nhau” theo quyết định xử phạt hành chính số 140/QĐ-XPHC. Bị cáo bị truy nã, đầu thú ngày 15/01/2021, bị tạm giữ từ 16/01/2021 đến ngày 19/01/2021 chuyển tạm giam - *Có mặt tại phiên tòa*

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

- Anh Đoàn Văn H, sinh năm 1987 – *Vắng mặt*

Địa chỉ: thôn TL, xã TĐ, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình

- Chị Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1980 – *Có mặt*

Địa chỉ: thôn C, xã ML, huyện TT, Thái Bình

- Anh Giang Ngọc Th, sinh năm 1978 – *Có mặt*

Địa chỉ: thôn C, xã ML, huyện TT, Thái Bình

** Người làm chứng:*

- Anh Đàm Mạnh C, sinh năm 1997 – *Vắng mặt*

Địa chỉ: thôn NT, xã TN, huyện TT, Thái Bình

Anh Lê Công Ph, sinh năm 1997 – *Vắng mặt*

Địa chỉ: thôn BL, xã TN, huyện TT, Thái Bình

- Anh Lê Công S, sinh năm 1997 – *Vắng mặt*

Địa chỉ: thôn ND, xã TN, huyện TT, Thái Bình;

- Anh Ngô Mạnh D, sinh năm 1997 – *Vắng mặt*

Địa chỉ: Xóm 2, xã ML, huyện TT, Thái Bình

- Anh Đào Văn Ch, sinh năm 1994 – *Vắng mặt*

Địa chỉ: thôn NT, xã TN, huyện TT, Thái Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 07/11/2020 tại khu vực quán Karaoke của gia đình chị Nguyễn Thị Nh, do mâu thuẫn từ việc thanh toán tiền hát đã xảy ra mâu thuẫn, cãi vã dẫn đến anh Đào Văn H dùng tay tát vào mặt chị Nh 2 đến 3 cái. Sau đó chị Nhung, anh Giang Ngọc Th, sinh năm 1978 (là chồng chị Nhung) và Giang Thành Tr, sinh năm 2003 (là con trai chị Nh) và H tiếp tục cãi chửi. H chạy ra ngoài nhặt 01 viên gạch ném trúng đầu bên phải anh Th, anh Th nhặt gạch đuổi theo H thì bị H ném tiếp 01 viên trúng đầu bên trái. Thấy anh Th bị đánh nên chị Nh cầm 01 thanh tuýp Inox vụt vào xe mô tô nhãn hiệu Honda SH màu đen biển kiểm soát 17 B6- 346.26 của H để ở cửa quán làm xe của H hư hỏng nhẹ. Sau khi bị đánh, H gọi điện cho Đoàn Văn Tr báo là đang bị đánh ở quán karaoke nhà chị Nh. Lúc này Tr đang ở quán bi a của Tr tại thôn C, xã ML cùng Đàm Mạnh C; Lê Công Ph; Phan Văn S; Lê Công S. Nghe Tr nói lại như vậy cả nhóm kéo nhau đến trước cửa quán karaoke nhà chị Nh. Nghe H nói bị nhà chị Nh đánh nên Tr chửi “Đ. Mẹ vợ chồng mày đánh anh tao thế này à, xuống đây gặp tao xem nào” đồng thời nhặt viên gạch ném vào cửa nhà chị Nh làm cửa nhà chị Nh bị nứt, hư hỏng.

C cũng kéo kết vỏ bia ở cửa quán và chửi “Đ.m mày ra đây”. Lúc này Ngô Mạnh D đi xe mô tô đến mang theo 02 con dao mèo và đi vào phòng khách nhà anh Thủy nhưng không thấy ai nên D đi về. Sau đó, lực lượng Công an xã ML đến đồng thời có Đào Văn Ch (tên gọi khác là QC) sinh năm 1994, trú tại thôn NT, xã TN đến, Ch đi vào trong nhà anh Th chửi chị Nh, chỉ khi lực lượng công an xã ML can ngăn, cả nhóm mới đi về. Hậu quả, anh Th bị H ném gạch bị thương ở đầu phải điều trị tại Trạm y tế xã ML, H bị thương tích tại vùng môi dưới, xe mô tô của H bị chị Nh làm hư hỏng nhẹ, cửa nhà anh Th bị Tr ném làm bị nứt, hư hỏng một phần.

Do đã có 01 tiền sự về hành vi “Gây rối trật tự công cộng” nên Đoàn Văn Tr đã bị truy tố tại cáo trạng số 14/CT-VKSTT, ngày 05/02/2021 tội “Gây rối trật tự công cộng” theo khoản 1 Điều 318 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 318, điểm b, i s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự xử phạt Đoàn Văn Tr từ 9 tháng đến 01 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 16/01/2021; Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý vật chứng đã thu giữ; Đề nghị tuyên nghĩa vụ chịu án phí đối với bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không có ý kiến gì về tội danh, điều luật, mức hình phạt và xử lý vật chứng như đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Lời nói lời sau cùng, bị cáo đều nhận thức rõ hành vi vi phạm pháp luật của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thái Thụy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Ngày 8/4/2020 bị cáo bị Công an huyện TT lập biên bản vi phạm hành chính vì có hành vi gây mất trật tự tại C, TS, Diêm Điền, Thái

Thụy, Thái Bình đến ngày 09/4/2020, công an huyện TT ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 48/QĐ-XPVPHC xử phạt 200.000 đồng, ngày 10/4/2020 bị cáo đã nộp phạt số tiền 200.000 đồng. Ngày 07/11/2021 bị cáo lại tiếp tục có hành vi gây rối trật tự công cộng tại quán hát Karaoke nhà chị Nh. Bị cáo biết rõ thời điểm bị cáo và một số đối tượng chửi bới, mâu thuẫn với chị Nh, anh Th là thời điểm nghỉ ngơi của người dân ở khu vực này, hành vi của bị cáo làm ảnh hưởng hoạt động sinh hoạt bình thường của người dân, gây tâm lý hoang mang, lo lắng cho mọi người. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với báo cáo của công an xã ML, chính quyền xã ML; Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường ; Biên bản trích xuất camera; Lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Gây rối trật tự công cộng” được quy định tại khoản 1 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

“Điều 318. Tội gây rối trật tự công cộng

1. Người nào gây rối trật tự công cộng gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội hoặc đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 02 năm hoặc phạt tù từ 03 tháng đến 02 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

- a) Có tổ chức;*
- b) Dùng vũ khí, hung khí hoặc có hành vi phá phách;*
- c) Gây cản trở giao thông nghiêm trọng hoặc gây đình trệ hoạt động công cộng;*
- d) Xúi giục người khác gây rối;*
- đ) Hành hung người can thiệp bảo vệ trật tự công cộng;*
- e) Tái phạm nguy hiểm”.*

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Quá trình khởi tố và điều tra vụ án này, ngày 11/11/2020 bị cáo còn bị Công an huyện Thái Thụy ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi “Đánh nhau” xảy ra ngày 03/10/2019, theo quyết định xử phạt hành chính số 140/QĐ-XPHC.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo thành khẩn khai báo, đã bồi thường thiệt hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đầu thú, có thời gian thực hiện nghĩa vụ quân sự, do vậy được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Bị cáo là người trưởng thành nhưng không có ý thức tôn trọng pháp luật, hành vi tập trung gây rối trật tự công cộng của bị cáo gây bức xúc trong quần chúng nhân dân nên cần áp dụng Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự xử phạt hình phạt tù với mức hình phạt tương xứng để giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Đào Văn H dùng gạch gây thương tích cho anh Giang Ngọc Th với tỷ lệ thương tích 3%, sau khi có kết quả giám định, anh Th đã rút đơn, đề nghị không khởi tố đối với Hậu, do vậy Cơ quan điều tra công an huyện TT đã ra Quyết định không khởi tố vụ án hình sự đối với H, anh Th cũng không yêu cầu H bồi thường thiệt hại.

[6]. Trách nhiệm dân sự: Bị cáo Tr đã bồi thường cánh cửa bị hỏng cho gia đình chị Nh, chị Nh không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, trách nhiệm dân sự đã được giải quyết xong.

[7] Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH màu đen biển kiểm soát 17 B6-346.26 của H bị chị Nh làm hư hỏng 01 nắp sau tay lái xe trị giá 120.000 đồng, H không yêu cầu chị Nh bồi thường.

[8] Đối với hành vi của các đối tượng cùng Tr tham gia gây rối gồm: Nguyễn Thị Nh, Đào Văn H, Giang Ngọc Th, Giang Thành Tr, Đàm Mạnh C, Lê Công Ph, Ngô Mạnh D, Đào Văn Ch, tuy có gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội, nhưng các đối tượng đều chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, hành vi chưa đến mức bị truy cứu trách nhiệm hình sự Công an huyện TT đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với họ là đúng pháp luật.

[9] Về xử lý vật chứng: Vật chứng đã thu giữ gồm 02 (hai) mảnh vỡ của một viên gạch; 01(một) mảnh gạch vỡ cạnh sắc nhọn; 03 (ba) viên gạch hình hộp chữ nhật màu đỏ, kích thước (20 x 9 x 5,5) cm; 01 thanh tuýp sắt loại tuýp phi 21 chiều dài 0,9m, một đầu được hàn với 01 đoạn tuýp sắt phi 21 dài 06 cm, một đầu được hàn với một đoạn tuýp sắt phi 21 chiều dài 16 cm, trên thanh tuýp sắt có bám xi măng; 01 đoạn tuýp hình hộp chữ nhật có kích thước (66 x 5 x 2,5) cm; 01 đoạn ống nhựa loại ống phi 21, chiều dài 1,57m, một đầu được gắn với khớp nối màu đỏ, trên vỏ ống bị đập vỡ; 01 két vỏ bia Tiger, két bia màu xanh, bên trong chứa 24 vỏ chai bia Tiger đã qua sử dụng; 01 (một) áo phông

dạng áo thu đông dài tay màu xám, trước ngực áo có thêu chữ "K" màu trắng, xung quanh cổ áo có nhiều dấu vết máu; 02 con dao mào loại dao dài phần vỏ bằng gỗ được sơn màu đen dài 73 cm, phần tay cầm hình trụ tròn sơn màu đen đường kính 3,8cm, dài 26 cm gắn với phần lưỡi dao bằng kim loại bản đẹp màu trắng xám, lưỡi dao được mài sắc nhọn chiều dài 67 cm, phần lưỡi rộng nhất 4,6 cm đều là những vật không còn giá trị sử dụng nên áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

[10] Bị cáo phải chịu án phí hình sự và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đoàn Văn Tr phạm tội “*Gây rối trật tự công cộng*”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 318, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự xử phạt Đoàn Văn Tr 9 (chín) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày 16/01/2021.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cánh cửa bị hỏng cho gia đình chị Nh, chị Nh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm trách nhiệm dân sự đã được giải quyết xong.

Anh Giang Ngọc Th bị H gây thương tích nhưng không yêu cầu H bồi thường thiệt hại. Xe Honda SH màu đen biển kiểm soát 17 B6- 346.26 của Hậu bị chị Nh làm hư hỏng 01 nắp sau tay lái xe trị giá 120.000 đồng, H không yêu cầu chị Nh bồi thường nên không đặt ra việc giải quyết.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng đã thu giữ gồm: 02 (hai) mảnh vỡ của một viên gạch; 01 (một) mảnh gạch vỡ cạnh sắc nhọn; 03 (ba) viên gạch hình hộp chữ nhật màu đỏ, kích thước (20 x 9 x 5,5) cm; 01 thanh tuýp sắt loại tuýp phi 21 chiều dài 0,9m, một đầu được hàn với 01 đoạn tuýp sắt phi 21 dài 06 cm, một đầu được hàn với một đoạn tuýp sắt phi 21 chiều dài 16 cm, trên thanh tuýp sắt có bám xi măng; 01 đoạn tuýp hình hộp chữ nhật có kích thước (66 x 5 x 2,5) cm; 01 đoạn ống nhựa loại ống phi 21, chiều dài 1,57m, một đầu được gắn với khớp nối màu đỏ, trên vỏ ống bị dập vỡ; 01 két vỏ bia Tiger, két bia màu xanh, bên trong chứa 24 vỏ chai bia Tiger đã qua sử dụng; 01 (một) áo phông

dạng áo thu đông dài tay màu xám, trước ngực áo có thêu chữ "K" màu trắng, xung quanh cổ áo có nhiều dấu vết máu; 02 con dao mào loại dao dài phần vỏ bằng gỗ được sơn màu đen dài 73 cm, phần tay cầm hình trụ tròn sơn màu đen đường kính 3,8cm, dài 26 cm gắn với phần lưỡi dao bằng kim loại bản đẹp màu trắng xám, lưỡi dao được mài sắc nhọn chiều dài 67 cm, phần lưỡi rộng nhất 4,6 cm đều là những vật không còn giá trị sử dụng nên áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy. (Vật chứng có đặc điểm như biên bản ngày 05/12/2020 giữa Cơ quan CSĐT công an huyện TT và thi hành án dân sự huyện Thái Thụy)

5. Về án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND TT;
- Trại tạm giam Thái Bình;
- Công an TT;
- Chi cục THADS Thái Thụy;
- Tòa án tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- UBND xã TN;
- Lưu HCTP;
- Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hương Lan